

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN MÈO VẠC  
TỈNH HÀ GIANG**

Bản án số: 24/2021/HS-ST

Ngày 27-9-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÈO VẠC, TỈNH HÀ GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Thúy Yên

*Các Hội thẩm nhân dân:* ông Vàng Minh Vừ, bà Nguyễn Thị Chanh

***- Thư ký phiên tòa:*** ông Mua Mí Chứ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tham gia phiên tòa:*** ông Vàng Mí Chứ - Kiểm sát viên.

Ngày 27/9/2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 04/8/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST-HS ngày 14/9/2021 đối với bị cáo:

**Trần Văn T** (tên gọi khác: Không); sinh năm 1981, tại: huyện B, tỉnh L; nơi cư trú: thôn M, xã V, huyện B, tỉnh L; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Cao N, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị B1, sinh năm 1960; vợ: Phan Hồng H, sinh năm 1983 (đã ly hôn) và 02 (hai) con; tiền án: không, tiền sự: ngày 20/02/2021, Trần Văn T bị Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR số I - Chi cục kiểm lâm tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về hành vi: Vận chuyển lâm sản trái phép (gỗ nghiến); nhân thân: không;

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 23/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Mèo Vạc. Có mặt.

***- Người bị hại:*** Nguyễn Văn H1, sinh năm 1984 (đã chết).

***- Người đại diện hợp pháp của bị hại:*** chị Nguyễn Thị P (là vợ), sinh năm 1987; địa chỉ: thôn P1, xã M1, huyện Y, tỉnh H2. Có mặt.

***- Người làm chứng:*** Phan Văn M2, Giàng Mí V1, Hạ Mí G, Giàng Mí L1, Trần Ngọc H2, Trần Cao N, Phan Văn K, có mặt; Lê Mạnh T1, vắng mặt.

***- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*** anh Phạm Đình T2, sinh năm 1982; địa chỉ: thôn A, xã T3, huyện T4, H3. Có mặt.

***- Người phiên dịch:*** ông Vừ Mí S, sinh năm 1964; trú tại: thị trấn M3, huyện M3, tỉnh H2. Có mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 09/4/2021, Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tiếp nhận tin báo về tội phạm của công dân về việc: Khoảng 15 giờ 20 phút ngày 09/4/2021 tại km174+700 Quốc lộ 4C, thuộc thôn Nà Sang, xã Tát Ngà, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xảy ra một vụ tai nạn giao thông xe ô tô nhãn hiệu Ford, số loại Transit 16 chỗ, màu sơn bạc, biển kiểm soát 29F-012.42, đâm vào tả luy dương, phần đầu xe bị hư hỏng nặng, người điều khiển và người ngồi trên xe ô tô đều bị thương nặng, được đưa ra Bệnh viện đa khoa huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang để cấp cứu.

Quá trình khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông đã phát hiện thu giữ tại miệng cống thoát nước cách hiện trường xảy ra tai nạn 9,70m có 95 (chín mươi lăm) khúc gỗ, có nhiều hình thù, kích thước khác nhau (theo lời khai của những người làm chứng thì số gỗ này được chở trên xe ô tô, sau khi xe ô tô bị tai nạn thì người điều khiển phương tiện thuê người dân bốc đưa từ trên xe xuống cống thoát nước). Sau khi xác định vụ việc có dấu hiệu của tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại khoản 1 Điều 260 và tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”, quy định tại khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự, ngày 15/4/2021 Đội Cảnh sát giao thông trật tự Công an huyện Mèo Vạc đã bàn giao hồ sơ vụ việc, tang vật, phương tiện liên quan đến vụ tai nạn giao thông cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn T đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng ngày 03/4/2021, Trần Văn T gặp anh Lê Văn T1 (ở cùng thôn) tại phía trước cửa nhà anh T1, khi nói chuyện với nhau, Trần Văn T được anh T1 nói cho biết việc anh T1 vừa đi du lịch tại huyện Đồng Văn, tỉnh Hà Giang về, khi đi qua khu vực xã Cán Tỷ, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang thì thấy có nhiều người dân bán gỗ Bách Xanh ở ven đường. Do không có việc làm và thu nhập ổn định nên khi nghe anh T1 nói vậy, T bắt đầu nảy sinh ý định đi đến huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang tìm mua Gỗ Bách xanh đem về thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để bán kiếm lời. Sau đó, T đã nảy sinh ý định mượn xe ô tô nhãn hiệu Ford, số loại Transit 16 chỗ, màu sơn bạc, biển kiểm soát 29F-012.42 của Phạm Đình T2 để đi chở gỗ. Đến tối cùng ngày T đã dùng chiếc điện thoại di động của mình (loại có bàn phím, nhãn hiệu NOKIA, vỏ màu đen) gọi điện cho anh T2 đề hỏi mượn xe (T chỉ nói với anh T2 là mượn xe để đưa gia đình đi chơi) thì được anh T2 đồng ý và dặn T khi nào cần thì qua nhà T2 lấy xe. Do trước đây T đã từng có thời gian lái xe thuê cho anh T2 nên biết biển kiểm soát của xe là biển nền màu vàng (xe ô tô kinh doanh vận tải) và nhớ được số biển kiểm soát của xe. Sau khi được anh T2 đồng ý cho mượn xe, T nghĩ nếu để xe lắp biển kinh doanh vận tải thường bị lực lượng chức năng dừng xe để kiểm tra nên T đã sử dụng chiếc điện thoại di động của mình (loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen) truy cập vào một trang mạng xã hội Facebook có tên “Làm biển số xe”, nhấn tin đặt mua 02 biển kiểm soát ô tô giả nền màu trắng có số giống với biển số thật nền màu vàng của chiếc xe anh T2 sẽ cho T mượn,

mục đích là lắp vào xe để tránh lực lượng chức năng kiểm tra khi chờ gỗ lưu thông trên đường. Khoảng 03 ngày sau, T nhận được biển kiểm soát giả từ dịch vụ giao hàng và thanh toán tiền mua biển là 500.000đ thông qua người giao hàng (T không nhớ đơn vị vận chuyển và không quen biết người giao hàng). Đến ngày 07/4/2021, T đi đến huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội mượn xe của anh T2. Do đã gọi điện thoại hỏi mượn từ trước nên khi T đến nơi thì được anh T2 đồng ý và giao chiếc xe ô tô Ford Transit, loại 16 chỗ ngồi, màu sơn bạc, biển kiểm soát 29F - 012.42 cho T, sau đó T một mình điều khiển chiếc xe vừa mượn được đi về nhà. Trên đường đi, khi đi đến địa phận huyện Võ Nhαι, tỉnh Thái Nguyên thì T đã rút dây cấm thiết bị định vị của chiếc xe ô tô nhằm mục đích che giấu không cho anh T2 biết hành trình việc mình mượn xe ô tô đi đâu, làm gì. Đến khoảng 16 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đi đến sân phía trước cửa nhà anh Lê Văn T1 mượn dụng cụ của anh T1 rồi tự mình tháo toàn bộ 03 hàng ghế phía sau (gồm 10 ghế ở khoang chờ khách) của xe ô tô ra rồi gửi 03 hàng ghế này tại nhà anh T1. Sau đó T tiếp tục tháo 02 chiếc biển kiểm soát của xe ra rồi điều khiển xe về gửi tại nhà anh trai của mình là Trần Ngọc H2 (ở cùng thôn). Riêng 02 chiếc biển kiểm soát của xe, T đem về cất tại nhà bố đẻ của mình là ông Trần Cao N (ở cùng thôn).

Đến khoảng 19 giờ ngày 08/4/2021, Trần Văn T một mình điều khiển chiếc xe ô tô mượn của anh T2 đi từ thôn Minh Tiến, xã Vũ Lễ, huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đến khu vực xã Cán Tỷ, huyện Quán Bạ, tỉnh Hà Giang để tìm mua gỗ Bách Xanh. Khi đi được khoảng 01km thì T dừng xe ở ven đường rồi lắp 02 chiếc biển kiểm soát giả “29F - 012.42 nền màu trắng” mà T đã mua trước đó rồi tiếp tục điều khiển xe đi qua tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Tuyên Quang rồi đến tỉnh Hà Giang sau đó T đi tiếp lên huyện Quán Bạ, tỉnh Hà Giang. Đến khoảng 03 giờ sáng ngày 09/4/2021, khi đi qua đoạn đường thuộc địa phận xã Cán Tỷ, huyện Quán Bạ, T điều khiển xe đi chậm, vừa đi vừa quan sát thì nhìn thấy một nhóm khoảng 06 người nam giới (T không hỏi họ, tên, tuổi, địa chỉ, không nhìn rõ mặt của những người này) đang cùng nhau chuyển nhiều khúc gỗ từ trên xe máy xuống xếp thành đống ở ven đường. Thấy vậy, T dừng và xuống xe hỏi một người nam giới trong nhóm người này là đang chuyển gỗ gì thì được người này trả lời là gỗ Bách Xanh. Thấy đúng là loại gỗ mình cần mua nên T tiếp tục hỏi người này có bán gỗ không thì người này trả lời bán với giá 14.000đ/1kg, T hỏi mua toàn bộ số gỗ trên thì người này đồng ý bán. T bảo nhóm người này cân và chuyển số gỗ lên xe cho T thì người bán gỗ nói là số gỗ này đã được cân từ trước, có tổng khối lượng là 2.150kg. Nghe thấy vậy, T bảo nhóm người này xếp gỗ lên xe ô tô cho mình. Đến khoảng 04 giờ sáng cùng ngày, khi toàn bộ số gỗ Bách Xanh (gồm 95 khúc có nhiều đặc điểm hình thù, kích thước khác nhau) được xếp lên xe, T trả cho người đàn ông mà T đã nói chuyện trước đó số tiền mua gỗ là 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng). Sau đó T điều khiển xe ô tô tiếp tục đi theo đường hướng từ xã Cán Tỷ, huyện Quán Bạ đi lên huyện Yên Minh, tỉnh Hà Giang để tiếp tục qua huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang rồi đi qua tỉnh Cao Bằng rồi trở về tỉnh Lạng Sơn. Khi đi đến đoạn đường đồi có nhiều cây thông ở ven đường (T không xác định được thuộc địa phận huyện nào), T dừng xe ở ven đường rồi ngủ ở trên xe. Đến khoảng 11 giờ cùng

ngày, T tỉnh dậy tiếp tục điều khiển xe đi theo hướng đến thị trấn Yên Minh, huyện Yên Minh. Lúc này, T chợt nhớ đến việc trước đây mình có quen biết với anh Phan Văn K (cư trú tại huyện B2, tỉnh H2) bán hàng nước tại huyện Mèo Vạc nên T gọi điện cho anh K hỏi anh K còn ở huyện Mèo Vạc không, nếu còn ở thì khi đi qua T sẽ dừng lại gặp và uống nước. Lúc này, do anh K đang ở nhà bạn gái (là em gái của anh Nguyễn Văn H1, trú tại xã M1, huyện Y, tỉnh H2), khi được T cho biết xe sẽ đi lên huyện Mèo Vạc, sau đó đi qua huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng thì anh K dặn T khi nào đến xã Mậu Duệ, huyện Yên Minh cho K đi nhờ đến huyện Bảo Lâm để bắt xe khách đi về nhà ở huyện B2, tỉnh H2 thì được T đồng ý. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, T đi đến thôn Pắc Luy, xã Mậu Duệ, huyện Yên Minh đón anh K. Lúc này, anh H1 cũng đi cùng anh K để đến nhà anh K chơi nên cả hai người cùng lên xe của T. Khi lên xe, anh K và anh H1 cùng ngồi ở ghế phụ cạnh ghế lái (anh H1 ngồi ở vị trí gần cửa). Đi được khoảng 05km, do buồn ngủ nên anh K chuyển xuống hàng ghế phía sau ghế lái nằm ngủ. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, T điều khiển xe đến thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc rồi tiếp tục đi theo Quốc lộ 4C hướng đi huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng. Khi đi đến km 174 + 700 thuộc địa phận thôn Nà Sang, xã Tát Ngà, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang do đoạn đường cua, hơi dốc về phía trước, cùng với việc xe chở gỗ nặng, trời mưa, mặt đường trơn dẫn đến không làm chủ được tay lái nên xe ô tô đã đâm vào ta luy dương bên phải đường. Khi xảy ra tai nạn túi khí ở bên lái bung ra nên T chỉ bị choáng và thương tích nhẹ, khi tỉnh lại T thấy anh H1 bất tỉnh, đầu chảy máu, tựa người về phía tựa lưng ghế, còn anh K cũng bị sổ gỗ ở phía sau xô lên đè lên người và ở tình trạng bất tỉnh. Thấy vậy, T tự mở cửa xe bên lái nhưng cửa xe bị kẹt không mở được, một lúc sau có anh Phan Văn M2 đi hướng từ thị trấn Mèo Vạc đến nơi xảy ra tai nạn, T đã nhờ anh M2 mở cửa xe ô tô giúp mình. Sau khi xuống được xe T tiếp tục nhờ những người đi đường giúp mình đưa anh H1 và anh K ra khỏi xe nhưng do khi xảy ra tai nạn cửa xe phía trước bên phải và cửa xe phía sau đều bị cong vênh, không mở được. Ngoài ra, sổ gỗ ở phía sau khoang chở khách xô về phía trước làm cho phần tựa lưng ghế mà anh H1 ngồi, cũng như hàng ghế anh K nằm đều bị gập về phía trước nên không thể đưa được cả hai người ra khỏi xe ngay. Thấy vậy, T tiếp tục nhờ mọi người gọi giúp xe cứu thương, đồng thời nhờ mọi người giúp chuyển bớt sổ gỗ từ trên xe xuống. Lúc này, có anh Phan Văn M2, rồi lần lượt có thêm anh Giàng Mí V1, Giàng Mí L1 và Hạ Mí G cùng nhau giúp T chuyển bớt gỗ trên xe xuống, sau đó mới đưa được anh K và anh H1 ra khỏi xe qua cửa phía lái. Trong lúc chờ xe cứu thương đến, T nảy sinh ý định cắt giầu toàn bộ sổ gỗ xuống cống thoát nước gần đó (cách vị trí xảy ra tai nạn 9,70m) với mục đích sau khi giải quyết xong vụ tai nạn giao thông T sẽ quay lại lấy chở về tỉnh Lạng Sơn nên T tiếp tục nhờ anh M2 cùng mọi người chuyển sổ gỗ mà T vận chuyển trước đó xuống cống, đồng thời đưa cho anh M2 400.000đ tiền công và bảo anh M2 tự tìm thêm người chuyển gỗ trên thì anh M2 đồng ý. Anh M2 nhờ thêm anh Giàng Mí L1 cùng mình chuyển gỗ xuống miệng cống, còn anh Hạ Mí G và anh Giàng Mí V1 đứng gần đó nghe thấy T nhờ nên cũng chủ động tham gia cùng mọi người chuyển sổ gỗ của T xuống cống thoát nước. Khoảng 15 phút, sau khi chuyển xong toàn bộ sổ gỗ xuống miệng cống thoát nước anh M2 chia cho L1,

V1, G mỗi người 100.000đ từ số tiền công T đưa trước đó, còn M2 tự giữ lại cho mình 100.000đ. Một lúc sau có xe ô tô cứu thương đến thì T, K và H1 được đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Mèo Vạc để cấp cứu, điều trị. Cùng ngày anh K và anh H1 tiếp tục được đưa đến Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang để điều trị. Do thương tích quá nặng, gia đình đã xin cho anh H1 về nhà, đến 07 giờ ngày 12/4/2021, anh H1 tử vong.

\* Kết quả khám nghiệm hiện trường:

- Đoạn đường nơi xảy ra tai nạn là đoạn đường dốc (khoảng 5%), cua, tầm nhìn thoáng, không có chướng ngại vật che khuất tầm nhìn, mặt đường làm bằng nhựa, lòng đường rộng 07 mét, 02 bên mép đường sát với rãnh thoát nước và hộ lan mềm, mặt đường nhẵn, không có sóng trâu, ổ gà; ướt, trơn trượt, sát mép đường hai bên có nhiều bột đá, phía dưới mặt đường có 01 cống thoát nước ngang qua đường.

- Việc đánh số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết: vị trí số 01 là vết hằn trượt trên mặt đường có kích thước (20,50 x 0,20) mét; vị trí số 02 là xe ô tô biển kiểm soát 29F-012.42 đâm vào tá ly dương theo hướng từ thị trấn Mèo Vạc đi huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng; vị trí số 03 là các tấm kính vỡ của xe ô tô; vị trí số 04 là cống thoát nước (nơi phát hiện gỗ).

- Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn: Quá trình khám nghiệm hiện trường lấy cọc H (H7/174) làm điểm mốc và lấy mép đường bên trái theo hướng thị trấn Mèo Vạc, huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đi huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng để làm điểm chuẩn đo các dấu vết có liên quan đến vụ tai nạn giao thông.

- Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

+ Vị trí số 01: Là vết hằn trượt trên mặt đường theo chiều hướng từ trên xuống dưới, điểm đầu nằm ở phần đường bên trái, điểm cuối nằm ở phần đường bên phải, sát với bánh trước bên phải xe ô tô đo từ điểm mốc chuẩn vào điểm đầu vết hằn trượt đo được là 07 mét; đo từ điểm đầu vị trí số 01 vào mép đường là 3,10 mét, đo từ điểm cuối vết hằn vào mép đường là 7,30 mét, vết hằn trượt có kích thước là (20,50 x 0,20) mét.

+ Vị trí số 02: Là xe ô tô biển kiểm soát 29F - 012.42, đầu xe đâm vào tá ly dương phía bên tay phải đường, cửa xe hai bên bị bung bật, đầu xe bị móp méo, kính chắn gió trước bị nứt, vỡ; kính chắn gió bên lái bị vỡ rời. Phía dưới xe, sau xe, dưới mặt đường phát hiện nhiều mảnh gỗ vụn (dăm gỗ). Kiểm tra bên trong xe ô tô phát hiện các hàng ghế phía sau đã được tháo rời khỏi vị trí ban đầu; phần thân xe bị móp méo, lồi lõm; trên mặt sàn xe phát hiện nhiều mảnh dăm gỗ nhỏ. Đo từ bánh xe sau bên trái ra mép đường là 3,80 mét; đo từ bánh xe sau bên phải ra mép đường là 5,56 mét; đo từ bánh xe trước bên trái ra mép đường là 5,96 mét.

+ Vị trí số 03: Cách bánh xe sau bên phải 1,90 mét về phía lề đường bên phải phát hiện các tấm kính vỡ của xe ô tô.

+ Vị trí số 04: Là cống thoát nước; đo từ bánh xe sau bên phải xe ô tô đến mép cống là 9,70 mét, phía bên trong cống thoát nước phát hiện nhiều khúc gỗ có kích thước khác nhau (chưa xác định được khối lượng và chủng loại gỗ). Miệng hố của cống thoát nước có kích thước (5,10 x 4,10) mét. Đáy hố có kích

thước (2,50 x 1,50) mét. Cổng thoát nước có đường kính là 1,40 mét. Quá trình kiểm tra xác định có 95 khúc gỗ đã được đánh số thứ tự từ A1 đến A95.

- Phương tiện, tang vật, dấu vết và mẫu so sánh thu được:

+ Tạm giữ 01 xe ô tô biển kiểm soát 29F-012.42, số loại Transit; 95 khúc gỗ có kích thước, hình dạng khác nhau (chưa xác định chủng loại, khối lượng gỗ).

\* Kết quả khám nghiệm đối với phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông:

- Về giấy tờ: thời điểm khám nghiệm không xuất trình được giấy chứng nhận đăng ký xe, giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường, giấy chứng nhận bảo hiểm TNDS của chủ xe cơ giới.

- Phần đầu xe:

+ Vị trí số 01: chắn đà trước bên phải bị móp méo, cong vênh, gãy, gập theo chiều hướng từ trước ra sau, từ trái qua phải, có kích thước 1,52m x 0,82m; cụm đèn chiếu sáng, đèn tín hiệu bên phải phía trước bị vỡ, hư hỏng hoàn toàn; hệ thống sát phía dưới đèn chiếu sáng bị cong gập, móp méo, cong vênh theo chiều từ trái qua phải, từ trước ra sau.

+ Vị trí số 02: kính chắn gió phía trước bị vỡ, nứt, thủng, móp méo, có kích thước 1,74m x 0,85m.

+ Vị trí số 03: thành xe phía trước bên phải bị cong vênh, móp, méo có chiều hướng từ trước ra sau, các ốc vít bị bung bật khỏi vị trí ban đầu; cánh cửa phía trước bên phải bị bung bật, cong vênh, không có kính chắn gió, doang cao su bị bung bật, phần khung cánh cửa bị cong gập, móp méo, biến dạng có kích thước 1,20m x 1,65m.

+ Vị trí số 04: cửa xe lên xuống phần kính chắn gió bị vỡ hoàn toàn, phần cánh cửa bị bung bật để hở một khoảng kích thước 0,42m (cách thân xe); khung xe phần tiếp giáp giữa cánh cửa lên xuống và thành xe bị cong vênh có chiều hướng từ trong ra ngoài; kính thoát hiểm bên phải phía sau bị vỡ, bung bật hoàn toàn.

+ Vị trí số 05: cánh cửa phía trước bên trái bị bung bật khỏi vị trí ban đầu để hở một khoảng 0,15m.

+ Vị trí số 06: nóc phía trên cánh cửa bên phải bị gãy, gập, móp méo theo chiều từ trước ra sau; toàn bộ phần nóc xe phía trên bị móp méo, lồi lõm trên diện rộng có kích thước 3,03m x 1,59m.

+ Vị trí số 07: bánh trước bên phải phần bánh xe bị vênh theo chiều hướng từ ngoài vào trong, phần lốp xe bị thủng, phần đĩa phanh bị gãy rời.

+ Vị trí số 08: phần nắp lô phía trước bên đầu xe phải bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, trên bề mặt ngoài có bám dính chất màu nâu đỏ đã khô, trên diện có kích thước 0,30m x 0,35m.

+ Vị trí số 09: nắp lô bên trái bị bung bật, vô lăng (thước lái) bị bung túi khí.

+ Vị trí số 10: ghế ngồi phía trước bên trái (ghế lái) bị nghiêng theo chiều từ trái sang phải, trên mặt da ghế có dính nhiều chất bẩn.

+ Vị trí số 11: ghế ngồi phía trước bên phải (02 ghế) phần tựa lưng bị gập theo chiều từ sau ra trước, trên bề mặt ghế có dính chất dịch màu nâu đỏ đã khô trên diện có kích thước 0,07m x 0,05m.

+ Vị trí số 12: hàng ghế thứ hai có 03 chiếc ghế, toàn bộ phần tựa lưng của 03 chiếc ghế bị gập từ sau ra trước, toàn bộ phần chân ghế phía sau bị bung bật; sàn xe dưới chân ghế bị lõm, vỡ, nứt; bề mặt ghế tiếp giáp phần tựa lưng có dính nhiều dăm gỗ.

+ Vị trí số 13: sàn xe có kích thước 2,57m x 1,75m, toàn bộ ghế đã được tháo rời để lộ phần chân ốc, trên bề mặt sàn xe có dính nhiều bùn đất và dăm gỗ.

+ Vị trí số 14: trần xe (bên trong xe) các khớp nối bị bung bật, phía trên ghế lái và ghế trước bên phải bị móp méo có chiều hướng từ trong ra ngoài, 02 tấm chắn nắng bị bung bật khỏi vị trí ban đầu, trên bề mặt ni ốp trần có nhiều vết mài xước có chiều hướng từ sau ra trước; phía trên hàng ghế thứ hai cách cửa lên xuống bên phải phía sau 0,35m phát hiện vết mài xước, rách trên diện 0,45m x 0,18m có chiều hướng từ sau ra trước; toàn bộ phần ni ốp trần có nhiều vết mài trượt, bám bẩn có nhiều hình dạng khác nhau.

Tiến hành thu giữ 02 (hai) mẫu chất dịch màu nâu đỏ trên xe biển kiểm soát 29F-012.42, tại vị trí số 08, ký hiệu A1 và tại vị trí số 11, ký hiệu A2 để phục vụ giám định.

Tại báo cáo ngày 15/4/2021 của Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang xác định: việc bị cáo Trần Văn T tự tháo ghế ở khoang chở khách của xe ô tô ra để chở 95 khúc gỗ Bách xanh và đi không đúng phần đường theo quy định là nguyên nhân dẫn đến gây tai nạn giao thông.

\* Kết quả khám nghiệm tử thi:

- Khám ngoài:

+ Vùng trán thái dương bên phải: có các vết xây sát da, bầm tụ máu, khô sẫm màu trên diện (6 x 4) cm; vùng thái dương đỉnh chẩm bên trái: có đường khâu được nẹp bằng gạc hình vòng cung, mặt lõm cung quay xuống tai trái dài 29 cm được khâu bằng các mũi chỉ rời, sờ vùng này nền bồng nhùng; 02 mắt: có dấu hiệu đeo kính dâm, kết mạc nhợt nhạt, có nhiều dịch, mũi, miệng không có tổn thương, có dịch màu nâu đỏ chảy ra, nhất là khi lật nghiêng tử thi; 02 tai: không có dấu vết tổn thương; cổ, ngực, bụng không có dấu vết tổn thương; 02 tay: mặt mu cẳng tay, bàn tay có các vết xây sát da bầm tụ máu trên diện (8 x 3) cm; 02 chân: vùng gối chân phải có vết xây sát da bầm tụ máu kích thước (3 x 2) cm.

+ Kiểm tra mặt sau cơ thể: vùng chẩm nẻ, lưng, mông và 02 chân không có dấu vết tổn thương.

- Mở tử thi: Mở theo đường khâu vùng thái dương đỉnh chẩm bên trái, tổ chức dưới da mềm mủn, tụ máu khuyết xương sọ, màng cứng được khâu bằng các mũi chỉ rời, rách màng cứng thấy dịch màu nâu đen chảy ra, tổ chức não phù căng, một phần mô não mềm mủn đang hoại tử.

- Các mẫu thu để giám định: Thu mẫu tóc của Nguyễn Văn H1.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 187/KLPY-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận: 1. Nguyên nhân chết của

Nguyễn Văn H1: Chấn thương sọ não, điều trị không hồi phục; 2. Cơ chế hình thành thương tích trên thân thể Nguyễn Văn H1: Các tổn thương trên thân thể Nguyễn Văn H1 do tác động tương hỗ với vật tầy gây ra.

Tại bản Kết luận giám định số: 3408/C09-(TT3+P8), ngày 31/5/2021 của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận: Chất dịch màu nâu đỏ đã khô phát hiện thu giữ tại vị trí số 08 (ký hiệu A1) và chất dịch màu nâu đỏ đã khô phát hiện và thu giữ tại vị trí số 11 (ký hiệu A2) gửi giám định đều là máu người và là máu của tử thi Nguyễn Văn H1.

Tại Bản kết luận số 36/KL-TTĐK ngày 10/5/2021 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 230IS-Hà Giang, V/v giám định xe ô tô 29F-012.42, kết luận tại thời điểm giám định như sau:

1. Giấy chứng nhận ATKT&BVMT của xe ô tô 20F-012.42 có hiệu lực đến ngày 04/5/2021.

2. Hệ thống phanh:

2.1. Hệ thống phanh chính:

- Tình trạng chung: Đĩa phanh phía trước bên phải vỡ do va chạm. Các bộ phận khác của hệ thống phanh đầy đủ, đúng kiểu loại, tình trạng bình thường.

- Sự làm việc: Hệ thống phanh chính làm việc bình thường, lực phanh tác động lên tất cả các bánh xe.

2.2. Hệ thống phanh đỗ:

- Tình trạng chung: Các bộ phận của hệ thống phanh đỗ đầy đủ, đúng kiểu loại, tình trạng bình thường.

- Sự làm việc: Hệ thống phanh đỗ làm việc bình thường, lực phanh tác động lên cả 2 bánh xe trục sau.

3. Hệ thống lái:

- Tình trạng chung: Đường ống dẫn dầu trợ lực lái rõ rỉ dầu do va chạm. Các bộ phận khác của hệ thống lái đầy đủ, đúng kiểu loại, tình trạng bình thường.

- Sự làm việc: Hệ thống lái làm việc bình thường.

4. Hệ thống truyền lực: Không thay đổi được số. Nguyên nhân do khi va chạm thân vỏ xe bị biến dạng, do đó cơ cấu điều khiển hộp số không hoạt động được (cần điều khiển hộp số không di chuyển được). Chưa xác định được vị trí tay số khi xảy ra va chạm.

5. Hệ thống treo: Các bộ phận đầy đủ, đúng kiểu loại, tình trạng bình thường.

6. Các khiếm khuyết, hư hỏng khác:

- Thân vỏ và khung xe phía trước bên phải biến dạng do va chạm, chiều dài cơ sở của phương tiện bị thay đổi do va chạm.

- Thiếu 10 ghế ngồi (thiếu 03 hàng ghế sau).

- Kính chắn gió phía trước vỡ do va chạm.

- Đèn chiếu sáng, đèn báo rẽ, đèn sương mù phía trước bên phải vỡ do va chạm, không sáng khi bật công tắc.

- Lốp xe phía trước bên phải rách do va chạm.

- Thiết bị giám sát hình ảnh không hoạt động.

Tại Bản kết luận giám định pháp y thương tích số 52/TgT ngày 13/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Giang, kết luận về thương tích của Phạm Văn K: Gãy xương sườn số 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 bên trái: 13%; vết thương phần mềm vùng mặt trong bàn chân trái, kích thước lớn: 03%; tổn thương màng phổi, không để lại di chứng: 03%. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 18% (Mười tám phần trăm). Cơ chế hình thành thương tích: Gãy xương sườn số 5, 6, 7, 8, 9, 10, 11 bên trái: do vùng lưng trái tác động với vật tày một lực mạnh, hướng vuông góc với trục cơ thể gây nên; vết thương bàn chân trái: do vật có cạnh tác động trực tiếp một lực mạnh, hướng chéo chéo với mặt da gây nên, không tổn thương xương.

Tại Bản kết luận giám định số 203/CNR-VP ngày 13/5/2021 của Viện nghiên cứu công nghiệp rừng thuộc Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam, kết luận về đối tượng giám định (gỗ):

Căn cứ đặc điểm cấu tạo mô đại của 95 (chín mươi năm) cục gỗ có hình thù phức tạp có ký hiệu riêng từ A1 đến A95 kết luận 95 (chín mươi lăm) cục gỗ đồng nhất một chủng loại gỗ có tổng khối lượng là 2.058 kg (hai nghìn không trăm năm mươi tám kilôgam) quy đổi là 2,058 m<sup>3</sup> (hai phẩy không trăm năm mươi tám mét khối) gỗ tròn.

Căn cứ đặc điểm cấu tạo thô đại và hiếm vi của 01 (một) mẫu gỗ có ký hiệu riêng là A13 và được ghi số đăng ký của Phòng TN Vật liệu và Công nghệ gỗ - Viện Nghiên cứu Công nghiệp rừng là 210502/PTN được lấy ngẫu nhiên, đại diện cho lô gỗ giám định nêu trên, kiểm tra so sánh với mẫu tham chiếu, cơ sở dữ liệu các loài gỗ và tài liệu, kết luận tên và nhóm gỗ như sau:

- Tên Việt Nam: Bách xanh.

- Tên khoa học: *Calocedrus macrolepis* Kurz

Loài Bách xanh (*Calocedrus macrolepis*) được xếp hạng Bảng IIA trong nhóm II tại “*Danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm*” ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ.

Gỗ Bách xanh (*Calocedrus macrolepis*) được xếp hạng “Nhóm quý, hiếm, đặc biệt” trong TCVN 12619-2:2019 “Gỗ - Phân loại, Phần 2: Theo tính chất vật lý và cơ học”.

Tại Bản kết luận giám định số 268/KL-PC09 ngày 24/6/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận về đối tượng giám định (Ký tự đóng chìm trên vật liệu): 02 (hai) biển kiểm soát xe ô tô cần giám định ký hiệu A1, A2 là biển kiểm soát giả.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 28/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Mèo Vạc, kết luận: Giá trị thiệt hại của xe được xác định là: 180.000.000 đồng.

\* *Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:*

Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang đã tiến hành thu giữ tài liệu, đồ vật sau:

- 94 (*chín mươi bốn*) khúc gỗ Bách xanh có nhiều hình thù, kích thước khác nhau (*là số gỗ còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định*), có ký hiệu từ A1 đến A12 và ký hiệu từ A14 đến A95.

- 01 (*một*) chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford, số loại Transit 16 chỗ, màu sơn bạc, biển kiểm soát 29F - 012.42, xe đã qua sử dụng, phần đầu xe và thân xe đã bị móp méo hư hỏng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động của xe;

- 01 (*một*) chiếc chìa khóa xe ô tô bằng kim loại màu trắng, phần tay cầm bằng nhựa màu đen có chữ FORD, đã qua sử dụng;

- 01 (*một*) giấy phép lái xe hạng D, số: 190149018311, mang tên Trần Văn T, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 05/12/2018;

- 02 (*hai*) biển kiểm soát xe ô tô 29F-012.42, nền biển màu vàng, khung viền và mặt sau biển bọc bằng kim loại màu bạc;

- 02 (*hai*) hàng ghế xe ô tô, mỗi hàng ghế đều có 03 chỗ ngồi liền khối được bọc bằng vải màu xám, có phần chân ghế bằng kim loại màu đen (*ghế đã qua sử dụng*);

- 02 (*hai*) cặp ghế xe ô tô, mỗi cặp ghế đều có 02 chỗ ngồi liền khối được bọc bằng vải màu xám, có phần chân ghế bằng kim loại màu đen (*ghế đã qua sử dụng*);

- 01 (*một*) chiếc phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi chữ “*Các mẫu có ký hiệu A1, A2 và mẫu tóc ghi thu của Nguyễn Văn H1 còn lại sau giám định*”, mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an;

- 01 (*một*) chiếc phong bì niêm phong (*bên trong đựng các mảnh dăm gỗ*), mặt trước phong bì ghi chữ “*Các mảnh dăm gỗ phát hiện thu giữ tại vị trí số 12, ký hiệu A3*”, mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc;

- 01 (*một*) chiếc điện thoại di động, loại có bàn phím, vỏ màu đen, mặt trước và mặt sau đều có chữ NOKIA, đã qua sử dụng, không tiến hành kiểm tra tình trạng hoạt động được niêm phong trong 01 phong bì màu trắng, mặt trước phong bì ghi chữ “*Chiếc điện thoại phát hiện, tạm giữ của Trần Văn T vào ngày 23/4/2021*”, mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc;

- 02 (*hai*) chiếc biển kiểm soát xe ô tô 29F - 012.42 có nền biển màu trắng, chữ và số màu đen được niêm phong trong 01 thùng bìa cát tông màu nâu, bên ngoài có chữ “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*”, trên các dải giấy niêm phong có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang.

Đối với chiếc điện thoại di động (loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen) T sử dụng truy cập vào một trang mạng xã hội Facebook có tên “*Làm biển số xe*”, nhấn tin đặt mua 02 biển kiểm soát xe ô tô giả nền màu trắng có số giống với số biển thật nền màu vàng của chiếc xe anh T2 cho T mượn là vật chứng của vụ án nhưng đến ngày 07/4/2021 khi T xuống Hà Nội mượn xe, T đã bán cho một người thanh niên (T không biết tên tuổi, địa chỉ) tại khu vực bến xe khách tỉnh Thái Nguyên để lấy tiền chi tiêu cá nhân nên cơ quan điều tra không tiến hành truy thu lại được.

Về xử lý vật chứng:

Đối với chiếc xe ô tô Ford Transit, loại 16 chỗ ngồi, biển kiểm soát 29F - 012.42 mà bị cáo Trần Văn T sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của anh Phạm Đình T2, việc bị cáo Trần Văn T sử dụng xe ô tô của anh T2 vào việc thực hiện hành vi phạm tội anh T2 hoàn toàn không biết, sau khi xảy ra tai nạn giao thông anh T2 mới biết việc Trần Văn T sử dụng xe ô tô của mình vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Vụ án đã được điều tra làm rõ, bị cáo Trần Văn T đã thành khẩn khai nhận về các hành vi phạm tội của mình. Ngày 08/7/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 14/QĐ-CSĐT, trả lại anh Phạm Đình T2: 01(một) chiếc xe ô tô Ford Transit, loại 16 chỗ ngồi, biển kiểm soát 29F - 012.42, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc chìa khóa xe ô tô bằng kim loại màu trắng, phần tay cầm bằng nhựa màu đen có chữ FORD, đã qua sử dụng; 02 (hai) hàng ghế xe ô tô, mỗi hàng ghế cùng có 03 chỗ ngồi liền khối được bọc bằng vải màu xám, có phần chân ghế bằng kim loại màu đen (ghế đã qua sử dụng); 02 (hai) cặp ghế xe ô tô, mỗi cặp ghế cùng có 02 chỗ ngồi liền khối được bọc bằng vải màu xám, có phần chân ghế bằng kim loại màu đen (ghế đã qua sử dụng); 02 (hai) biển kiểm soát xe ô tô 29F-012.42, nền biển màu vàng, khung viền và mặt sau biển bọc bằng kim loại màu bạc.

*\*Về trách nhiệm dân sự:*

Sau khi xảy ra vụ án, ngày 25/4/2021 đại diện gia đình bị cáo Trần Văn T là ông Trần Cao N và anh Trần Ngọc H2 đã tự nguyện đến thỏa thuận bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn H1 là chị Nguyễn Thị P số tiền 150.000.000 đồng (một trăm năm mươi triệu đồng), chị P đã nhận đủ số tiền nêu trên và không có đề nghị bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ một khoản nào khác.

Đối với anh Phan Văn K, qua giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 18% (Mười tám phần trăm) nhưng do anh K đi nhờ xe, vụ tai nạn giao thông xảy ra là ngoài ý muốn nên anh K không đề nghị Trần Văn T phải bồi thường cho mình bất cứ khoản chi phí gì.

Đối với anh Phạm Đình T2, mặc dù bị cáo Trần Văn T mượn chiếc xe ô tô Ford Transit, loại 16 chỗ ngồi, biển kiểm soát 29F - 012.42 của anh T2 sau đó tự ý tháo ghế ở khoang chở khách ra để chở gỗ, gây tai nạn dẫn đến xe bị hư hỏng nặng nhưng do có quan hệ là bạn bè, quen biết với bị cáo Trần Văn T và nhận thấy hiện bị cáo đang bị tạm giam không có khả năng để bồi thường, khắc phục hậu quả nên anh T2 không đề nghị bị cáo phải bồi thường cho mình bất cứ khoản gì khác.

Quá trình điều tra, bị cáo Trần Văn T khai nhận về hành vi như trên.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKMMV ngày 04/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Trần Văn T về các tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a, d khoản 1 Điều 260, "vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản" theo quy định tại điểm m khoản 1 điều 232, "sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức" theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 341 của BLHS.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên rút một phần quyết định truy tố (Rút tình tiết định khung quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015) của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm các tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, “vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”, “sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

Về hình phạt:

+ Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; Điều 38; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*) xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 12 (mười hai) tháng đến 15 (mười lăm) tháng tù về tội: Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ.

+ Áp dụng điểm m khoản 1 Điều 232; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*) xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù về tội: Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản.

+ Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 341; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*) xử phạt bị cáo Trần Văn T mức án từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội: Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức.

+ Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự 2015 (*sửa đổi, bổ sung 2017*) bị cáo phải chấp hành mức hình phạt chung cho cả ba tội từ 45 (bốn mươi lăm) tháng tù đến 57 (năm mươi bảy) tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định đối với bị cáo Trần Văn T.

Trách nhiệm dân sự: Việc bồi thường đã thực hiện xong, đại diện bị hại không có đề nghị gì, nên không xem xét.

Vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu sung quỹ Nhà nước vật chứng còn giá trị sử dụng, tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng, trả lại giấy tờ hợp pháp cho bị cáo.

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp cho bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Anh Phạm Đình T2 không có đề nghị gì.

Lời khai của những người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai tại giai đoạn điều tra và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Lời nói sau cùng: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn T tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu như biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định pháp y số 187/KLPY-PC09 ngày 27/4/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, kết luận giám định số 3408/C09-(TT3+P8) ngày 31/5/2021 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an, kết luận số 36/KL-TTĐK ngày 10/5/2021 của Trung tâm đăng kiểm xe cơ giới 230IS-Hà Giang, kết luận số 52/TgT ngày 13/5/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Giang, kết luận giám định số 203/CNR-VP ngày 13/5/2021 của Viện nghiên cứu công nghiệp rừng thuộc Viện Khoa học lâm nghiệp Việt Nam, kết luận giám định số 268/KL-PC09 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Giang, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ xác định:

[3] Khoảng 15 giờ 20 phút, ngày 09/4/2021, Trần Văn T, có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Ford, số loại Transit 16 chỗ, màu sơn bạc, biển kiểm soát 29F-012.42, trên xe chở thêm anh Phan Văn K, anh Nguyễn Văn H1 và 95 khúc gỗ Bách xanh có kích thước, hình dạng khác nhau, có tổng khối lượng là 2.058 kg (hai nghìn không trăm năm mươi tám kilôgam) quy đổi là 2,058 m<sup>3</sup> (hai phẩy không trăm năm mươi tám mét khối) gỗ tròn. Do đường trơn, trượt, điều khiển xe đi không đúng phần đường theo quy định, đi ở phần đường bên trái theo chiều lưu thông của mình nên đã đâm vào ta luy dương gây tai nạn giao thông. Hậu quả: Trần Văn T bị thương nhẹ; anh Nguyễn Văn H1 bị thương nặng phải đưa đi cấp cứu ở Bệnh viện đa khoa huyện Mèo Vạc và Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang, đến ngày 12/4/2021 thì Nguyễn Văn H1 tử vong do chấn thương sọ não, điều trị không hồi phục; anh Phan Văn K bị thương nặng được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Giang, tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 18%. Trần Văn T điều khiển xe đi không đúng phần đường theo quy định, đi ở phần đường bên trái theo chiều lưu thông của mình, vi phạm khoản 1 Điều 9 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; chở 95 khúc gỗ trong khoang chở khách của xe ô tô khi lưu thông trên đường, vi phạm điểm e khoản 1 Điều 68 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; quá trình điều khiển xe tham gia giao thông, Trần Văn T không mang theo Đăng ký xe, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường

đối với xe cơ giới, Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới, vi phạm các điểm a, c, d khoản 2 Điều 58 Luật Giao thông đường bộ năm 2008; tự ý tháo 03 hàng ghế (10 ghế) ở khoang chở khách của xe ô tô, vi phạm điểm e khoản 3 Điều 16 Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ; gắn biển số không do cơ quan có thẩm quyền cấp, vi phạm điểm d khoản 5 Điều 16 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ. Như vậy đủ cơ sở xác định bị cáo Trần Văn T phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

[4] Bị cáo Trần Văn T vận chuyển 2.058 kg (hai nghìn không trăm năm mươi tám kilôgam) quy đổi là 2,058 m<sup>3</sup> (hai phẩy không trăm năm mươi tám mét khối) gỗ tròn, tên Việt Nam: Bách xanh, tên khoa học: *Calocedrus macrolepis* Kurz, loài Bách xanh (*Calocedrus macrolepis*) được xếp hạng Bảng IIA trong nhóm II tại “*Danh mục thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm*” ban hành kèm theo Nghị định số 06/2019/NĐ-CP ngày 22 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ, gỗ Bách xanh (*Calocedrus macrolepis*) được xếp hạng “Nhóm quý, hiếm, đặc biệt” trong TCVN 12619-2:2019 “Gỗ - Phân loại, Phần 2: Theo tính chất vật lý và cơ học”, không đủ định lượng theo quy định từ điểm a đến điểm l khoản 1 Điều 232 Bộ luật hình sự, nhưng ngày 20/02/2021 bị cáo Trần Văn T đã bị Đội Kiểm lâm cơ động và PCCCR số I - Chi cục kiểm lâm tỉnh Hà Giang xử phạt vi phạm hành chính 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng) về hành vi: Vận chuyển lâm sản trái phép (gỗ nghiêng) mà còn vi phạm. Dù căn cứ xác định bị cáo Trần Văn T phạm tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232 BLHS, có khung hình phạt bị phạt tiền từ 50.000.000đ đến 300.000.000đ, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[5] Ngoài hành vi phạm tội nêu trên, trước đó vào khoảng 19 giờ ngày 08/4/2021 Trần Văn T còn sử dụng 02 biển kiểm soát xe ô tô giả (01 chiếc hình vuông, 01 chiếc hình chữ nhật) nền màu trắng, trùng số biển kiểm soát 29F-012.42 với chiếc xe ô tô Ford Transit, loại 16 chỗ ngồi mượn của anh Phạm Đình T2 biển kiểm soát có nền vàng để gắn vào xe ô tô đi từ tỉnh Lạng Sơn qua tỉnh Thái Nguyên, tỉnh Tuyên Quang lên tỉnh Hà Giang sau đó lên huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang để mua tổng khối lượng là 2.058 kg (hai nghìn không trăm năm mươi tám kilôgam) quy đổi là 2,058 m<sup>3</sup> (hai phẩy không trăm năm mươi tám mét khối) gỗ Bách xanh, để vận chuyển về tỉnh Lạng Sơn bán kiếm lời, mặc dù trước đó T đã bị xử lý hành chính về hành vi vận chuyển lâm sản trái phép (thực hiện tội phạm ít nghiêm trọng). Dù căn cứ xác định bị cáo Trần Văn T phạm tội Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự, có khung hình phạt bị phạt tù từ 02 năm đến 05 năm.

[6] Viện kiểm sát nhân dân huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang truy tố bị cáo Trần Văn T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260, Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản quy định tại điểm m khoản 1 Điều 232, Sử dụng tài liệu giả của

cơ quan, tổ chức quy định tại điểm d khoản 2 Điều 341 của Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[7] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm an toàn giao thông, gây thiệt hại đến tính mạng của người khác, vi phạm các quy định của Nhà nước về an toàn giao thông đường bộ, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự an toàn giao thông tại địa phương; xâm phạm chế độ quản lý nhà nước về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản; xâm phạm trật tự quản lý hành chính, trực tiếp xâm phạm sự hoạt động bình thường và uy tín của các cơ quan Nhà nước trong lĩnh vực quản lý hành chính về tài liệu. Hội đồng xét xử cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định, để răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[8] Cần ra quyết định tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

[9] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Trần Văn T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải), được hưởng tình tiết khác là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 (người đại diện hợp pháp cho bị hại xin giảm nhẹ cho bị cáo).

[10] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[11] Xét về nhân thân: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, xuất thân từ gia đình lao động, có trình độ học vấn, hiểu biết xã hội nhất định. Hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, tai nạn xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo, gia đình bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại, được gia đình bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hành vi vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, có sự chuẩn bị trước (tiền, phương tiện vận chuyển). Hành vi sử dụng tài liệu giả (02 biển số xe giả) để tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng khi thực hiện việc vận chuyển trái phép gỗ Bách xanh về Lạng Sơn bán kiếm lời. Khi quyết định hình phạt, cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

[12] Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, áp dụng Điều 47 bộ luật hình sự để xử lý.

[13] Về trách nhiệm dân sự: Việc bồi thường thiệt hại đã thực hiện xong, đại diện gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, HĐXX không đề cập.

[14] Đối với anh Lê Văn T1, vào đầu tháng 4/2021 sau khi đi du lịch ở tỉnh Hà Giang về, khi gặp T anh T1 được kể lại cho T biết việc mình đi qua khu vực xã Cán Tỷ, huyện Quản Bạ, tỉnh Hà Giang thấy nhiều có người bán gỗ Bách xanh ở ven đường nhưng anh T1 không được trao đổi, bàn bạc gì với T về việc mua gỗ về để bán kiếm lời. Việc thực hiện hành vi phạm tội là do T tự mình nảy sinh ý định và tự mình thực hiện. Vào ngày 07/4/2021, khi T mượn dụng cụ để tháo 03 hàng ghế phía sau (gồm 10 ghế ở khoang chở khách) của xe ô tô ra, sau đó gửi 03 hàng ghế này ở nhà anh T1 thì T không nói cho anh T1 biết mình tháo

ghế ra để làm gì. Anh T1 không biết việc T thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra không tiến hành xử lý, HĐXX không đề cập.

[15] Đối với anh Phạm Đình T2 là chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe ô tô Ford Transit, loại 16 chỗ ngồi, biển kiểm soát 29F - 012.42 mà bị cáo Trần Văn T đã lắp biển kiểm soát giả sử dụng để vận chuyển gỗ gây ra tai nạn vào ngày 09/4/2021. Khi T mượn xe của anh T2, T chỉ nói với anh T2 là mình mượn xe để đưa gia đình đi chơi, khi giao xe cho T thì xe vẫn còn nguyên tình trạng theo thiết kế, không bị tháo, thay đổi linh kiện, phụ tùng gì. Anh T2 không biết việc T mượn xe của mình để thực hiện hành vi phạm tội, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc không tiến hành xử lý, HĐXX không đề cập.

[16] Đối với anh Phan Văn K, vào ngày 09/4/2021 anh K cùng Nguyễn Văn H1 đi nhờ xe của Trần Văn T mục đích là để đến huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng sau đó sẽ cùng anh H1 tiếp tục bắt xe khách để về nhà của anh K ở huyện B2, tỉnh H2. Khi lên xe của T, anh K nhìn thấy trên xe có chở nhiều gỗ nhưng do đi nhờ xe, anh K không hỏi T nên không biết T chở loại gỗ gì, chở đi đâu, nhằm mục đích gì, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc không tiến hành xử lý mà nhắc nhở anh K nêu cao tinh thần cảnh giác, rút kinh nghiệm về sau.

[17] Đối với anh Phan Văn M2, Giàng Mí V1, Giàng Mí L1, Hạ Mí G, khi phát hiện xảy ra vụ tai nạn giao thông những người này đã cùng tham gia giúp Trần Văn T đưa anh Phan Văn K và Nguyễn Văn H1 đang bị thương tích ra khỏi chiếc xe bị tai nạn. Sau khi đã cùng nhau đưa được những người bị nạn ra khỏi xe, những người này mới được Trần Văn T thuê chuyển toàn bộ số gỗ xuống cống thoát nước. Phan Văn M2, Giàng Mí V1, Giàng Mí L1, Hạ Mí G không có quan hệ quen biết gì với Trần Văn T từ trước, không biết rõ số gỗ này là loại gỗ gì, có nguồn gốc từ đâu, không biết T vận chuyển số gỗ này đi đâu, nhằm mục đích gì, việc M2, V1, L1, G chuyển gỗ xuống cống thoát nước chỉ nhằm mục đích nhận tiền công. Việc này, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mèo Vạc không tiến hành xử lý mà nghiêm khắc nhắc nhở anh Phan Văn M2, Giàng Mí V1, Giàng Mí L1, Hạ Mí G nêu cao tinh thần cảnh giác, rút kinh nghiệm về sau.

[18] Đối với những người đã bán gỗ Bách xanh cho Trần Văn T vào ngày 09/4/2021, T không quen biết và không biết tên, tuổi địa chỉ của những người này, thời điểm T mua gỗ là vào ban đêm, nên T không nhớ được đặc điểm nhận dạng của những người này. Do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc không có đủ cơ sở để tiến hành điều tra, xác minh xử lý đối với người đã bán gỗ Bách xanh cho Trần Văn T. HĐXX không đề cập.

[19] Đối với người đã bán biển kiểm soát xe ô tô giả cho Trần Văn T, T sử dụng điện thoại di động cá nhân (loại màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, vỏ màu đen) truy cập vào mạng xã hội Facebook tìm kiếm với nội dung “Làm biển số xe” thì hiện ra nhiều trang có tên giống nhau. Trọng nhãn tin vào một trang ngẫu nhiên để đặt mua biển kiểm soát xe ô tô giả, sau khi đặt mua biển xong T đã xóa các tin nhắn đi, đến nay T không nhớ được đặc điểm về hình đại diện và các thông tin của trang Facebook này. Sau khi nhận được biển giả qua dịch vụ giao hàng, T đã đốt vỏ bao gói đựng biển giả đi và T đã bán chiếc điện

thoại nêu trên cho một người thanh niên ở bên xe tỉnh Thái Nguyên. Căn cứ tài liệu thu thập được có trong hồ sơ, Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc không có đủ cơ sở để tiến hành điều tra, xác minh xử lý đối với người đã bán biển kiểm soát xe ô tô giả cho Trần Văn T.

[20] Đối với anh Trần Ngọc H2 và ông Trần Cao N, khi T đem chiếc xe ô tô mượn được của anh Phạm Đình T2 về để ở gần nhà anh H2 và đem biển kiểm soát của xe về cất ở nhà ông N vào tối ngày 07/4/2021 thì T không nói cho anh H2 và ông N biết mình mượn xe về là để đi đâu, làm gì. Sau khi biết tin T điều khiển xe ô tô gây tai nạn giao thông, ngày 26/4/2021, ông Trần Cao N đã đưa 02 biển số xe mà T để ở nhà mình cho anh Trần Ngọc H2 đem đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc giao nộp. HĐXX không đề cập.

[21] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

## **QUYẾT ĐỊNH**

### *1. Tội danh:*

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn T phạm các tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, “vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”, “sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

### *2. Về hình phạt:*

- Áp dụng Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017): Xử phạt bị cáo Trần Văn T 12 (mười hai) tháng tù về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt (23/4/2021). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điểm m khoản 1 Điều 232; điểm s khoản 1 Điều 51; 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017): Xử phạt bị cáo Trần Văn T 09 (chín) tháng tù về tội Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản, thời hạn tính từ ngày bị bắt (23/4/2021). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Áp dụng Điểm d khoản 2 Điều 341; điểm s khoản 1 Điều 51; 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017): Xử phạt bị cáo Trần Văn T 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức, thời hạn tính từ ngày bị bắt (23/4/2021). Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng điều 55 BLHS, tổng hợp hình phạt chung cả 3 tội bị cáo phải chấp hành là 45 (bốn mươi lăm) tháng tù, thời hạn tính từ ngày bị cáo bị bắt (23/4/2021).

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự quyết định tạm giam bị cáo Trần Văn T với thời hạn là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

*3. Về vật chứng:* Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 BLHS:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước:

- 94 (chín mươi bốn) khúc gỗ Bách xanh (là số gỗ còn lại sau khi đã trích mẫu gửi giám định), có ký hiệu từ A1 đến A12 và ký hiệu từ A14 đến A95. Giao

số gỗ trên cho Hạt kiểm lâm huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang quản lý và xử lý theo quy định.

- 01 (một) chiếc phong bì niêm phong (bên trong đựng 01 chiếc điện thoại), mặt trước phong bì ghi chữ “*Chiếc điện thoại phát hiện, tạm giữ của Trần Văn T vào ngày 23/4/2021*”, mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc.

Tịch thu tiêu hủy vật chứng không còn giá trị sử dụng:

- 01 (một) chiếc phong bì niêm phong, mặt trước phong bì có ghi chữ “*Các mẫu có ký hiệu A1, A2 và mẫu tóc ghi thu của Nguyễn Văn H1 còn lại sau giám định*”, mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Viện Khoa học hình sự, Bộ Công an;

- 01 (một) chiếc phong bì niêm phong (bên trong đựng các mảnh dăm gỗ), mặt trước phong bì ghi chữ “*Các mảnh dăm gỗ phát hiện thu giữ tại vị trí số 12, ký hiệu A3*”, mặt sau phong bì có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc;

- 01 (một) thùng bia cát tông màu nâu đã được niêm phong (bên trong đựng 02 chiếc biển kiểm soát xe ô tô 29F - 012.42), bên ngoài có chữ “*Mẫu vật hoàn trả sau giám định*”, trên các dải giấy niêm phong có chữ ký, chữ viết của các thành phần tham gia niêm phong và hình dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Hà Giang.

Trả lại cho bị cáo:

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng D, số: 190149018311, mang tên Trần Văn T, do Sở Giao thông vận tải tỉnh Thái Nguyên cấp ngày 05/12/2018.

(*Đặc điểm của vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 04/8/2021 giữa cơ quan CSĐT Công an huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mèo Vạc, tỉnh Hà Giang*).

4. *Trách nhiệm dân sự*: Việc bồi thường dân sự đã thực hiện xong, HĐXX không xem xét.

5. *Án phí*: Căn cứ điều 135, 136 BLTTHS, Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- THADS huyện;
- Những người tham gia tố tụng;
- HS THAHS;
- Lưu HS vụ án.

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Thúy Yên**